

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-TTg, ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1574/TTr-SYT, ngày 03/4/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- PCT.UBT phụ trách VHXH;
- PVP.UBT phụ trách VHXH;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT. 3.24.02

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vĩnh Long, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035,
tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1065/QĐ-UBND, ngày 30/5/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-TTg, ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược nêu trên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng chính sách pháp luật về người cao tuổi theo hướng toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội. Không ngừng chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; tạo điều kiện cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội. Phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của xã hội trong việc cung cấp dịch vụ nhằm phát huy, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2025 - 2030

- Ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu, khả năng lao động có việc làm và có 9.000 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; hỗ trợ 6.000 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- 80% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 20% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- 100% số, xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, bảo đảm 70% người cao tuổi tham gia vào thành viên câu lạc bộ.

- 100% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 100% bệnh viện tuyến tỉnh và bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện y học cổ truyền có quy mô 50 giường bệnh trở lên có khoa lão khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), có phòng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi.

- Hàng năm, khoảng 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 20.000 người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- Ít nhất 90% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, người cao tuổi là nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Ít nhất 70% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Ít nhất 90% các cơ quan báo, đài địa phương có chuyên mục về cao tuổi được phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 80% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

b) Chỉ tiêu giai đoạn 2031-2035

- Ít nhất 70% người cao tuổi có nhu cầu, khả năng lao động có việc làm và có 10.000 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; có 7.000 hộ gia đình có người cao tuổi nếu có nhu cầu và đủ điều kiện thì được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- 90% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút 80% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.

- 100% số xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, bảo đảm 80% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- 100% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên có khoa lão khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi.

- Hàng năm, khoảng 95% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 85% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; 100% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội hợp theo quy định của pháp luật.

- 95% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, người cao tuổi là nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Ít nhất 80% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- 100% các cơ quan báo, đài địa phương có chuyên mục về người cao tuổi được phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 2 lần/tuần; ít nhất 90% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

c) Chỉ tiêu đến năm 2045

Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống cơ chế, chính sách về người cao tuổi theo hướng đầy đủ, đồng bộ, toàn diện, hiện đại, bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội; tạo điều kiện bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người cao tuổi phù hợp với yêu cầu của giai đoạn “dân số già”, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam toàn diện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Triển khai thực hiện đúng, đủ và kịp thời các chính sách khuyến khích, thu hút lao động người cao tuổi tham gia thị trường lao động, cụ thể như: tín dụng, thuế thu nhập, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề và các chính sách trợ giúp phù hợp khác với người cao tuổi.

- Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với hộ gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Triển khai kịp thời chính sách trợ cấp hưu trí xã hội, trợ giúp xã hội ngay khi được ban hành.

- Triển khai mô hình nhà xã hội chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, nhà dột, nát.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi

- Triển khai các chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi; Thực hiện phát triển các cơ sở bảo trợ xã hội công lập chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi có đủ năng lực, quy mô và đáp ứng nhu cầu tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ công theo Quyết định số 966/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1575/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Giai đoạn đến năm 2030, đề nghị trung ương hỗ trợ xây dựng mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Giai đoạn 2031 - 2035, tập trung hỗ trợ nhân rộng các mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người cao tuổi; triển khai thực hiện quy trình cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng và các tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người cao tuổi.

- Xây dựng và thực hiện mô hình chăm sóc dài hạn, chăm sóc có thời hạn, chăm sóc bán trú đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi, trong đó ưu tiên người cao tuổi cô đơn không có người phụng dưỡng.

3. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh, nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào người cao tuổi có uy tín trong đồng bào

dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

4. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai thực hiện tốt chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm, bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện đông y, trung tâm y tế tuyến huyện có bộ phận lão khoa.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Hướng dẫn, hỗ trợ kinh phí thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

- Phát triển các môn thể thao phù hợp để thu hút người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

- Chỉ đạo thư viện tỉnh hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.

- Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

- Thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch.

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Phát triển các ứng dụng, kết nối, duy trì, phát triển và nâng cấp các nền tảng số hỗ trợ người cao tuổi.

- Nghiên cứu phát triển các công nghệ, công cụ và các tài liệu tập huấn, đào tạo người cao tuổi sử dụng các kỹ năng số trong học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hằng ngày và hoạt động khác giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người cao tuổi có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại cấp hội, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo kỹ năng công tác xã hội chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho người cao tuổi phù hợp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực trợ giúp người cao tuổi.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương; tập huấn giảng viên nguồn cho địa phương.

- Phối hợp với các trường đại học đào tạo bác sĩ và đào tạo nâng cao cho cán bộ y tế, cán bộ và nhân viên trợ giúp người cao tuổi.

10. Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về những tác động và biện pháp thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, chuyển đổi số; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tuyên truyền các chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác viên bảo trợ xã hội.

- Tăng cường hợp tác, nghiên cứu, khảo sát học hỏi kinh nghiệm quốc tế về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

11. Xây dựng, theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Chiến lược; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Xây dựng kế hoạch kiểm, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung của Chiến lược.

- Thực hiện khảo sát việc thực hiện Chiến lược vào năm 2030 và năm 2035 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược; tổng hợp, báo cáo và thông tin về kết quả thực hiện đến các cơ quan liên quan ở cấp trung ương và địa phương.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, nhập và cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý người cao tuổi để bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin giữa các sở ban, ngành, đoàn thể và địa phương làm cơ sở đề xuất, sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật về người cao tuổi.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức hội người cao tuổi

- Rà soát, nghiên cứu chính sách hỗ trợ hoạt động của hội người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm; lồng ghép thực hiện với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Đóng góp, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và từ nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Hỗ trợ nhân rộng phát triển mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác chăm sóc, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

- Kiểm tra giám sát và tổng hợp, định kỳ báo cáo trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chiến lược và đề xuất trung ương hoàn thiện các chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, hỗ trợ địa phương thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tạo việc làm cho người cao tuổi; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chiến lược.

4. Sở Tư pháp

Thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi có yêu cầu trợ giúp pháp lý; tăng cường công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi có nhiều người cao tuổi có khó khăn về tài chính, người cao tuổi là nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp với Hội Người cao tuổi, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm”; phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần, thể dục, thể thao cho người cao tuổi; đổi mới các hoạt động truyền thông về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số; phối hợp với các sở, ngành

liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chiến lược.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan triển khai các chương trình, đề án khởi nghiệp, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, nâng cấp các cổng, trang tin điện tử có nội dung liên quan đến hỗ trợ người cao tuổi theo mục tiêu của Chiến lược.

8. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, lập danh sách người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn phải sống trong nhà tạm, nhà dột nát, tham mưu cấp có thẩm quyền hỗ trợ.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị nhà thầu tham gia vận tải công cộng đã cam kết giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi; phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan theo nội dung của kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; giám sát việc thực hiện Kế hoạch và các quy định pháp luật về người cao tuổi.

10. Hội Người cao tuổi phát huy vai trò người cao tuổi, động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, cho con, cháu noi theo. Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau” và triển khai giai đoạn mới; củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”; tham gia, phối hợp với các sở, ngành liên quan và địa phương thực hiện Kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này; chỉ đạo các xã, phường xây dựng chương trình, kế

hoạch của địa phương nhằm cụ thể hóa các nội dung, hoạt động phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Bố trí kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau khi sáp nhập) căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và những nội dung trong kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Y tế). Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để được chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.